

Phú Lộc, ngày 10 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/NQ/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Tá A, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện P, thành phố H.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện P, thành phố H.

Địa chỉ liên hệ: Thôn A, xã L, huyện P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 02/02/2004 tại Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố H) nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, nguyên nhân do tính tình không hợp. Hiện nay, anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H đều có cuộc sống riêng, và không quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh A và chị H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H công nhận vợ chồng có 03 người con chung là cháu Nguyễn Thị N, sinh ngày 05/02/2005, cháu Nguyễn Tá M, sinh ngày 17/12/2007 và cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày

06/10/2010. Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận giao cháu Nguyễn Tá M, sinh ngày 17/12/2007 và cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 06/10/2010 cho anh Nguyễn Tá A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Cháu Nguyễn Thị N đã trưởng thành nên anh A và chị H không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được phép cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H đều thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị Hồng thuận T ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H có 03 người con chung là cháu Nguyễn Thị N, sinh ngày 05/02/2005, cháu Nguyễn Tá M, sinh ngày 17/12/2007 và cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 06/10/2010. Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H thỏa thuận giao cháu Nguyễn Tá M, sinh ngày 17/12/2007 và cháu Nguyễn Thị Ngọc L, sinh ngày 06/10/2010 cho anh Nguyễn Tá A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Cháu Nguyễn Thị N đã trưởng thành nên anh A và chị H không yêu cầu. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được phép cản trở.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H đều thừa nhận không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H mỗi người chịu 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà mỗi người đã nộp 150.000 đồng theo các biên lai số 0005497 và biên lai số 0005498 cùng ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, thành phố H. Anh Nguyễn Tá A và chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí, nay không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Tư pháp hộ tịch UBND xã Lộc Hòa;
(ĐKKH ngày 02/02/2004);
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Huyền

